

CÔNG TY TNHH OMEGA GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH OMEGA GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OMEGA GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 4101629169

3. Ngày thành lập: 22/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

11 Đặng Tiến Đông, KP. Dĩnh Thạnh, Phường Tam Quan Bắc, Thị xã Hoài Nhơn,
Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0902 994 599

Fax:

Email: ctyxdtinmy@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Thi công nội thất, ngoại thất các công trình	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết : Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (bán thuốc thú y)	4649
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt, thép, tôn các loại	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật tư điện, nước trong xây dựng; Mua bán tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Mua bán xi măng; Mua bán gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Mua bán kính xây dựng; Mua bán sơn, vécni; Mua bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế công trình công nghiệp và dân dụng - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình giao thông - Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, cấp thoát nước - Thiết kế xây dựng công trình thủy điện - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế điện dân dụng và công nghiệp - Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35KV - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi, thủy điện - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình, công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35 KV - Giám sát công trình điện dân dụng, công nghiệp, điện chiếu sáng - Lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu: gói thầu xây lắp, mua sắm - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra hồ sơ thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật - Khảo sát địa hình công trình - Khảo sát địa chất công trình - Lập dự án đầu tư -Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán và tổng dự toán công trình: giao thông, thủy lợi, thủy điện, quy hoạch xây dựng, điện công trình, kiến trúc công trình.	7110

10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất và sân vườn	7410
11.	Cho thuê xe có động cơ	7710
12.	Bán buôn tổng hợp	4690
13.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
14.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
15.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
20.	Bốc xếp hàng hóa	5224
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
23.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
24.	Thu gom rác thải độc hại	3812
25.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4102(Chính)
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, điện chiếu sáng công cộng; Xây dựng đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV	4221
29.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
30.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
31.	Xây dựng công trình thủy	4291
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san ủi mặt bằng	4312

